TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – TP.HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 589/2026/QĐST-HNGĐ	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 04 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b Khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39; Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 370, Điều 371 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý sơ thẩm số: 439/2026/TLST-VHNGĐ ngày 24 tháng 03 năm 2026 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Người yêu cầu: Bà **Hoàng Thụy Diễm K**, sinh năm 1991; Địa chỉ: A P, Phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cước công dân: 079191025729 do Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 22/11/2021.

2. Người yêu cầu: Ông **Vũ Mạnh C**, sinh năm 1989; Địa chỉ: Căn hộ A Khu C ở xã H - 2225 Phạm Thế H, Khu phố A, Phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cước công dân: 068089008843 do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 01/11/2022.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Ông Vũ Mạnh C và bà Hoàng Thụy Diễm K cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, ông Vũ Mạnh C và bà Hoàng Thụy Diễm K đang cư trú tại Phường B, Thành phố Hồ Chí Minh nên đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

- Xét về quan hệ hôn nhân: Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06/4/2026 các đương sự thống nhất trình bày:

Các đương sự tự nguyện tiến đến hôn nhân và đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật vào ngày 14/11/2018.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến nay thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong cuộc sống hôn nhân.

Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, các đương sự yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 121 do Ủy ban nhân dân phường P, Quận A (*nay là Ủy ban nhân dân Phường B*), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14 tháng 11 năm 2018 thì có đủ cơ sở xác định ông Vũ Mạnh C và bà Hoàng Thụy Diễm K là vợ chồng hợp pháp.

Do tình trạng mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân giữa các đương sự là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận cho các đương sự ly hôn.

- Xét về quan hệ con chung: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở để xác định: Các đương sự có cùng xác định có 02 con chung tên là Vũ Hoàng V, sinh ngày 16/9/2019 và Vũ Hoàng H1, sinh ngày 28/7/2023. Khi ly hôn, bà K, ông C thỏa thuận giao con 02 chung là Vũ Hoàng V, sinh ngày 16/9/2109 và Vũ Hoàng H1, sinh ngày 28/7/2023 cho Hoàng Thụy Diễm K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, ông C cấp dưỡng nuôi 02 con chung hằng tháng số tiền là 3.000.000 đồng/01tháng/01con chung, việc cấp dưỡng thực hiện vào ngày 05 dương lịch hằng tháng cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng từ ngày 05/05/2026.

Thỏa thuận này của các đương sự là tự nguyện, không trái với chính sách, pháp luật của Nhà nước, không vi phạm đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

- Xét về quan hệ tài sản chung: ông Vũ Mạnh C và bà Hoàng Thụy Diễm K xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Xét về nợ chung và các vấn đề khác: ông Vũ Mạnh C và bà Hoàng Thụy Diễm K xác nhận không có, Tòa án không xem xét.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện của các đương sự về việc tự nguyện cùng chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Thụy Diễm K và ông Vũ Mạnh C thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 121 do Ủy ban nhân dân phường P, Quận A (*nay là Ủy ban nhân dân Phường B*), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14 tháng 11 năm 2018 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Bà Hoàng Thụy Diễm K và ông Vũ Mạnh C xác nhận có 02 con chung tên là Vũ Hoàng V, sinh ngày 16/9/2019 và Vũ Hoàng H1, sinh ngày 28/7/2023. Khi ly hôn, bà K, ông C thỏa thuận giao con 02 chung là Vũ Hoàng V, sinh ngày 16/9/2109 và Vũ Hoàng H1, sinh ngày 28/7/2023 cho Hoàng Thụy Diễm K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, ông Vũ Mạnh C cấp dưỡng nuôi 02 con chung là Vũ Hoàng V và

Vũ Hoàng H1 mỗi trẻ hằng tháng số tiền là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/01tháng/01con chung. Việc cấp dưỡng thực hiện vào ngày 05 dương lịch hằng tháng cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng từ ngày 05/05/2026.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Ông Vũ Mạnh C và bà Hoàng Thụy Diễm K xác nhận không có, Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung và các vấn đề khác: Ông Vũ Mạnh C và bà Hoàng Thụy Diễm K xác nhận không có, Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: ông Vũ Mạnh C và bà Hoàng Thụy Diễm K cùng chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng mà ông Vũ Mạnh C và bà Hoàng Thụy Diễm K đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0014796 ngày 10/03/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố H. Bà Hoàng Thụy Diễm K và ông Vũ Mạnh C đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND KV10 – TP. Hồ Chí Minh;
- UBND Phường Bến Thành - TP.Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Lê Văn Cơ

2 000025 606209